



Kính gửi: - CÔNG TY CỔ PHẦN T-MARTSTORES

Địa chỉ: Số 6 Biệt Thự 2, Bán Đảo Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam

Mã số thuế: 0103973610

Lời đầu tiên Công ty Ngọc Thơm kính chúc anh chị em Công ty TmartStores sức khỏe, bình an, vạn sự cát tường. Chúng tôi chân thành cảm ơn Công ty TmartStores đã đồng hành hợp tác tốt cùng chúng tôi trong suốt thời gian qua

Chúng tôi đã tiến hành chốt công nợ giữa Công ty Ngọc Thơm và Công ty TmartStores xong.

Yêu cầu Công ty TmartStores thanh toán công nợ cho chúng tôi theo như số liệu bên dưới đây:

| STT | Ngày chứng từ | Diễn giải  | Tổng tiền hàng | Tiền chiết khấu 9% | Tiền thuế GTGT | Tổng tiền thanh toán |
|-----|---------------|--|----------------|--------------------|----------------|----------------------|
| 1   | 03/06/2022    | TM số 1 TRẦN NGUYỄN ĐÁN ĐỊNH CÔNG HOÀNG MAI        | 1,362,384      | 122,614            | 99,182         | 1,338,952            |
| 2   | 06/06/2022    | 00984 QUẦY 184 ĐẠI TỪ                              | 1,032,300      | 92,908             | 75,151         | 1,014,543            |
| 3   | 06/06/2022    | 01001 Quầy tòa K-KĐT Dương Nội                     | 1,233,999      | 111,061            | 89,835         | 1,212,773            |
| 4   | 06/06/2022    | 01011 Quầy Tầng 5, tòa GEMEK, KĐT mới Lê Trọng Tấn | 1,160,955      | 104,486            | 84,518         | 1,140,987            |
| 5   | 06/06/2022    | 00995 QUẦY XA LA                                   | 1,358,808      | 122,293            | 98,921         | 1,335,436            |
| 6   | 06/06/2022    | 01025 Quầy 20 Đức Diễn                             | 1,223,893      | 110,150            | 89,099         | 1,202,842            |
| 7   | 06/06/2022    | 01063 Tmart Tòa N02, KĐT ECOHOME3                  | 1,140,839      | 102,675            | 83,053         | 1,121,217            |
| 8   | 06/06/2022    | 01080 QUẦY ROMAN TỎ HỮU                            | 1,282,293      | 115,407            | 93,351         | 1,260,237            |
| 9   | 06/06/2022    | 00628 QUẦY 274 KHƯƠNG ĐÌNH                         | 1,133,731      | 102,036            | 82,536         | 1,114,231            |
| 10  | 06/06/2022    | 01075 QUẦY 280-282 XUÂN ĐÌNH                       | 1,130,124      | 101,713            | 82,273         | 1,110,684            |
| 11  | 06/06/2022    | 01072 91. Quầy 96 Vĩnh Hưng                        | 1,116,505      | 100,486            | 81,282         | 1,097,301            |
| 12  | 06/06/2022    | 01049 Quầy 59 Xuân La, Tây Hồ, HN                  | 1,156,540      | 104,089            | 84,196         | 1,136,647            |
| 13  | 06/06/2022    | 01073 92. Quầy Lê Văn Thiêm                        | 1,105,808      | 99,523             | 80,503         | 1,086,788            |
| 14  | 06/06/2022    | 01092 QUẦY T1 - TÒA NHÀ A7 AN BÌNH CITY            | 1,139,616      | 102,566            | 82,964         | 1,120,014            |
| 15  | 06/06/2022    | 01048 Quầy 32T ĐN - KĐT GOLDEN AN KHÁNH            | 1,205,612      | 108,506            | 87,768         | 1,184,874            |
| 16  | 06/06/2022    | 01094 QUẦY THÔN 7, NINH HIỆP, GIA LÂM, HN          | 1,476,216      | 132,860            | 107,468        | 1,450,824            |
| 17  | 06/06/2022    | 01029 Nơ 6A, Linh Đàm                              | 1,086,108      | 97,751             | 79,069         | 1,067,426            |
| 18  | 06/06/2022    | 01003 Quầy Ecohome2                                | 1,110,048      | 99,904             | 80,812         | 1,090,956            |
| 19  | 06/06/2022    | 01036 - KHU NGOẠI GIAO ĐOÀN, XUÂN TÁO, BẮC TỪ LIÊM | 1,139,390      | 102,546            | 82,948         | 1,119,792            |
| 20  | 06/06/2022    | 01000 QUẦY 485 VŨ TÔNG PHAN                        | 926,540        | 83,389             | 67,452         | 910,603              |
| 21  | 06/06/2022    | 00578 SỐ 101D3 NGUYỄN QUÝ ĐỨC                      | 1,097,523      | 98,778             | 79,900         | 1,078,645            |
| 22  | 06/06/2022    | 01087 QUẦY CT3B NAM CƯỜNG CỎ NHUỆ                  | 1,070,532      | 96,349             | 77,935         | 1,052,118            |
| 23  | 06/06/2022    | 01090 QUẦY TRẦN THỦ ĐỘ 2, PHÁP VÂN- TỬ HIỆP        | 1,060,589      | 95,453             | 77,211         | 1,042,347            |
| 24  | 06/06/2022    | 01076, KPARK VĂN PHÚ                               | 991,542        | 89,239             | 72,184         | 974,487              |
| 25  | 06/06/2022    | 00868 QUẦY 29 XUÂN LA                              | 2,048,821      | 184,394            | 149,154        | 2,013,581            |
| 26  | 06/06/2022    | 01032 Quầy Vĩnh Quỳnh                              | 1,228,284      | 110,547            | 89,419         | 1,207,156            |
| 27  | 06/06/2022    | 00979 QUẦY ĐẠI THANH, KĐT ĐẠI THANH                | 1,111,089      | 99,998             | 80,887         | 1,091,978            |
| 28  | 06/06/2022    | 01065 Quầy TECCO Tử Hiệp                           | 936,510        | 84,287             | 68,178         | 920,401              |

| STT | Ngày chứng từ | Diễn giải                                       | Tổng tiền hàng | Tiền chiết khấu 9% | Tiền thuế GTGT | Tổng tiền thanh toán |
|-----|---------------|---|----------------|--------------------|----------------|----------------------|
| 29  | 06/06/2022    | 01078 QUẦY ECOHOME 1                            | 1,121,727      | 100,956            | 81,662         | 1,102,433            |
| 30  | 06/06/2022    | 01070 89. Quầy No5 Golden Time, Ecohome 4       | 788,028        | 70,923             | 57,368         | 774,473              |
| 31  | 06/06/2022    | 01017 Quầy 112 Âu Cơ                            | 1,111,739      | 100,057            | 80,935         | 1,092,617            |
| 32  | 06/06/2022    | 01071 90. Quầy Đại Thanh 2                      | 1,089,390      | 45                 | 87,148         | 1,176,493            |
| 33  | 06/06/2022    | 00988 QUẦY RESCO ( KẾT RESCO CÓ NHUỆ)           | 1,207,040      | 108,634            | 87,872         | 1,186,278            |
| 34  | 06/06/2022    | 01061 Quầy VICTORY2                             | 884,604        | 79,614             | 64,399         | 869,389              |
| 35  | 06/06/2022    | 00928 QUẦY CT12B KIM VĂN- KIM LỮ                | 3,014,775      | 271,330            | 219,476        | 2,962,921            |
| 36  | 06/06/2022    | 01089 QUẦY LICOGI 13                            | 1,858,622      | 167,278            | 135,308        | 1,826,652            |
| 37  | 06/06/2022    | 01046 Quầy 47 Tân Xuân, Bắc Từ Liêm, HN         | 1,221,255      | 109,914            | 88,907         | 1,200,248            |
| 38  | 06/06/2022    | 00983 QUẦY XA LA                                | 1,188,430      | 106,958            | 86,518         | 1,167,990            |
| 39  | 06/06/2022    | 01091 QUẦY HH03A THANH HÀ                       | 1,374,415      | 123,697            | 100,057        | 1,350,775            |
| 40  | 06/06/2022    | 00992 QUẦY CT3 KẾT VĂN KHÊ                      | 1,244,373      | 111,995            | 90,590         | 1,222,968            |
| 41  | 06/06/2022    | 00980 QUẦY 9B NGUYỄN CẢNH DI- KẾT ĐẠI KIM       | 1,117,668      | 100,590            | 81,366         | 1,098,444            |
| 42  | 06/06/2022    | 01021 Quầy EcoLife, 58 Tô Hữu, Nam Từ Liêm      | 993,578        | 89,422             | 72,332         | 976,488              |
| 43  | 06/06/2022    | 01074 QUẦY 112 TÂN KHAI                         | 1,114,974      | 100,349            | 81,170         | 1,095,795            |
| 44  | 06/06/2022    | 01088 QUẦY RUBY CITY PHÚC LỢI                   | 1,212,624      | 109,137            | 88,279         | 1,191,766            |
| 45  | 07/06/2022    | 00999 QUẦY 62 THANH LIỆT( KIM GIANBG MỚI)       | 1,454,396      | 130,895            | 105,880        | 1,429,381            |
| 46  | 07/06/2022    | 01082 QUẦY - 43 PHẠM VĂN ĐỒNG                   | 926,540        | 83,389             | 67,452         | 910,603              |
| 47  | 07/06/2022    | 01062 QUẦY H3.2 ĐẠI MỘ                          | 1,181,716      | 106,356            | 86,029         | 1,161,389            |
| 48  | 07/06/2022    | 01083 QUẦY ĐẠI THANH 3, CT8A                    | 1,241,520      | 111,738            | 90,383         | 1,220,165            |
| 49  | 15/06/2022    | TM01027 QUẦY 69 PHỐ XÓM, HÀ ĐÔNG, HN            | 1,355,792      | 122,021            | 98,702         | 1,332,473            |
| 50  | 15/06/2022    | TM01061 QUẦY VICTORY2                           | 1,114,020      | 100,262            | 81,101         | 1,094,859            |
| 51  | 15/06/2022    | TM01041 QUẦY ĐỊNH CÔNG, SỐ 1 TRẦN NGUYỄN ĐÁN    | 1,045,170      | 94,065             | 76,088         | 1,027,193            |
| 52  | 15/06/2022    | TM00993 QUẦY CT1 NGÔ THỊ NHẬM, HÀ ĐÔNG          | 1,372,049      | 123,485            | 99,885         | 1,348,449            |
| 53  | 15/06/2022    | TM00989 QUẦY TÂN TÂY ĐỒ                         | 1,052,098      | 94,690             | 76,593         | 1,034,001            |
| 54  | 15/06/2022    | TM01023 QUẦY 39 CẦU DIỄN                        | 1,014,850      | 91,337             | 73,881         | 997,394              |
| 55  | 15/06/2022    | TM00995 QUẦY CT2- XA LA                         | 1,024,149      | 92,173             | 74,558         | 1,006,534            |
| 56  | 15/06/2022    | TM01012 QUẦY CT2 XUÂN MAI, TÔ HIỆU, HÀ ĐÔNG     | 1,347,029      | 121,234            | 98,064         | 1,323,859            |
| 57  | 15/06/2022    | TM01095 QUẦY 217 HÀ HUY TẬP, GIA LÂM, HN        | 1,077,086      | 96,938             | 78,412         | 1,058,560            |
| 58  | 15/06/2022    | TM00722 QUẦY SÓC SƠN                            | 1,017,720      | 91,596             | 74,090         | 1,000,214            |
| 59  | 15/06/2022    | TM01089 QUẦY LICOGI 13                          | 2,615,374      | 235,385            | 190,399        | 2,570,388            |
| 60  | 15/06/2022    | TM 00983 QUẦY XA LA                             | 1,016,862      | 91,518             | 74,028         | 999,372              |
| 61  | 15/06/2022    | TM01075 280-282 XUÂN ĐÌNH                       | 1,116,664      | 100,499            | 81,293         | 1,097,458            |
| 62  | 15/06/2022    | TM01094 QUẦY THÔN 7, NINH HIỆP, GIA LÂM . HN    | 1,058,067      | 95,227             | 77,027         | 1,039,867            |
| 63  | 15/06/2022    | TM00999 QUẦY 62 THANH LIỆT ( 658 KIM GIANG MỚI) | 1,758,493      | 158,265            | 128,018        | 1,728,246            |
| 64  | 15/06/2022    | TM01010 QUẦY HH2A, KẾT THE SPARK DƯƠNG NỘI      | 1,280,670      | 115,262            | 93,233         | 1,258,641            |
| 65  | 15/06/2022    | TM01081 QUẦY TRÂU QUỖ, GIA LÂM                  | 1,096,454      | 98,682             | 79,822         | 1,077,594            |
| 66  | 15/06/2022    | TM01029 NƠ 6A, LINH ĐÀM                         | 1,770,140      | 159,314            | 128,866        | 1,739,692            |
| 67  | 15/06/2022    | TM01091 QUẦY HH03A THANH HÀ                     | 1,470,366      | 132,334            | 107,043        | 1,445,075            |

939  
C  
T  
T TH  
NG M  
NGOC  
C-T

| STT | Ngày chứng từ | Diễn giải                                     | Tổng tiền hàng | Tiền chiết khấu 9% | Tiền thuế GTGT | Tổng tiền thanh toán |
|-----|---------------|---|----------------|--------------------|----------------|----------------------|
| 68  | 15/06/2022    | TM00928 QUẦY CT1B KIM VĂN- KIM VŨ             | 2,073,936      | 186,655            | 150,982        | 2,038,263            |
| 69  | 15/06/2022    | TM01077 QUẦY INTRACOM VĨNH NGỌC, ĐÔNG ANH     | 1,180,586      | 106,253            | 85,947         | 1,160,280            |
| 70  | 15/06/2022    | TM01084 QUẦY KOSMO                            | 1,051,758      | 94,658             | 76,568         | 1,033,668            |
| 71  | 15/06/2022    | TM01003 QUẦY ECOHOME2                         | 1,870,906      | 168,382            | 136,202        | 1,838,726            |
| 72  | 15/06/2022    | TM01085 QUẦY 44 TRIỀU KHÚC                    | 1,010,331      | 90,931             | 73,552         | 992,952              |
| 73  | 15/06/2022    | TM01082 QUẦY CT2 - 43 PHẠM VĂN ĐỒNG           | 976,692        | 87,903             | 71,103         | 959,892              |
| 74  | 15/06/2022    | TM01083 QUẦY ĐẠI THANH 3, CT8A                | 1,052,298      | 94,707             | 76,607         | 1,034,198            |
| 75  | 15/06/2022    | TM01046 QUẦY 47 TÂN XUÂN, BẮC TỪ LIÊM, HN     | 1,282,713      | 115,445            | 93,381         | 1,260,649            |
| 76  | 15/06/2022    | TM01032 QUẦY VĨNH QUỲNH                       | 1,068,800      | 96,193             | 77,809         | 1,050,416            |
| 77  | 15/06/2022    | TM01048 QUẦY 32T ĐN-A KĐT GOLDEN AN KHÁNH     | 1,179,401      | 106,146            | 85,860         | 1,159,115            |
| 78  | 15/06/2022    | TM01063 TMART TÒA N02, KĐT ECOHOME3           | 1,055,471      | 94,992             | 76,838         | 1,037,317            |
| 79  | 15/06/2022    | TM01065 QUẦY TECCO TỨ HIỆP                    | 1,179,876      | 106,190            | 85,895         | 1,159,581            |
| 80  | 15/06/2022    | TM01047 QUẦY TRẦN THỦ ĐỘ                      | 1,648,126      | 148,331            | 119,984        | 1,619,779            |
| 81  | 15/06/2022    | TM01093 QUẦY G2 - SỐ 2 KIM GIANG              | 965,992        | 86,941             | 70,324         | 949,375              |
| 82  | 15/06/2022    | TM QUẦY ECOHOME1                              | 1,281,345      | 115,322            | 93,282         | 1,259,305            |
| 83  | 24/06/2022    | TM01070 QUẦY N05 GOLDEN TIME, ECOHOME 4       | 1,238,478      | 111,463            | 90,161         | 1,217,176            |
| 84  | 24/06/2022    | TM01047 QUẦY TRẦN THỦ ĐỘ                      | 1,076,267      | 96,864             | 78,352         | 1,057,755            |
| 85  | 24/06/2022    | TM00992 QUẦY CT3 KĐT VĂN KHÊ                  | 1,173,401      | 105,606            | 85,424         | 1,153,219            |
| 86  | 24/06/2022    | TM01023 QUẦY 39 CẦU ĐIỀN                      | 965,874        | 86,929             | 70,316         | 949,261              |
| 87  | 24/06/2022    | TM01001 QUẦY KĐT DƯƠNG NỘI                    | 1,063,016      | 95,672             | 77,388         | 1,044,732            |
| 88  | 24/06/2022    | TM999 QUẦY 62 THANH LIỆT ( 658 KIM GIANG MỚI) | 1,460,763      | 131,469            | 106,344        | 1,435,638            |
| 89  | 24/06/2022    | TM01090 QUẦY TRẦN THỦ ĐỘ 2, TỨ HIỆP           | 1,029,504      | 92,656             | 74,948         | 1,011,796            |
| 90  | 24/06/2022    | TM00868 QUẦY 29 XUÂN LA                       | 3,438,310      | 309,449            | 250,309        | 3,379,170            |
| 91  | 24/06/2022    | TM01021 QUẦY, 58 TÔ HỮU, NAM TỪ LIÊM          | 1,087,812      | 97,903             | 79,193         | 1,069,102            |
| 92  | 24/06/2022    | TM01092 QUẦY T1- TÒA A7 AN BÌNH CITY          | 1,380,791      | 124,272            | 100,522        | 1,357,041            |
| 93  | 24/06/2022    | TM01071 QUẦY ĐẠI THANH 2                      | 805,805        | 72,522             | 58,663         | 791,946              |
| 94  | 24/06/2022    | TM01029 NƠ 6A, LINH ĐÀM                       | 1,515,102      | 136,360            | 110,299        | 1,489,041            |
| 95  | 24/06/2022    | TM00995 QUẦY CT2 - KĐT XA LA                  | 1,248,580      | 112,372            | 90,897         | 1,227,105            |
| 96  | 24/06/2022    | TM01091 QUẦY HH03A THANH HÀ                   | 1,484,737      | 133,627            | 108,089        | 1,459,199            |
| 97  | 24/06/2022    | TM01087 QUẦY CT3B NAM CƯỜNG CỎ NHUỆ           | 1,156,282      | 104,065            | 84,177         | 1,136,394            |
| 98  | 24/06/2022    | TM01094 QUẦY THÔN 7, NINH HIỆP, GIA LÂM, HN   | 1,040,739      | 93,667             | 75,766         | 1,022,838            |
| 99  | 24/06/2022    | TM01025 QUẦY 20 ĐỨC ĐIỀN                      | 1,783,754      | 160,540            | 129,857        | 1,753,071            |
| 100 | 24/06/2022    | TM01085 QUẦY 44 TRIỀU KHÚC                    | 1,056,229      | 95,061             | 76,893         | 1,038,061            |
| 101 | 24/06/2022    | TM01076 T1 TÒA K3, KRARK VĂN PHÚ              | 1,030,378      | 92,735             | 75,011         | 1,012,654            |
| 102 | 24/06/2022    | TM01080 QUẦY ROMAN TÔ HỮU                     | 2,141,697      | 192,754            | 155,915        | 2,104,858            |
| 103 | 24/06/2022    | TM00628 QUẦY 274 KHƯƠNG ĐÌNH                  | 1,227,228      | 110,452            | 89,342         | 1,206,118            |
| 104 | 24/06/2022    | TM00357 QUẦY 72 LĨNH NAM                      | 1,493,205      | 134,389            | 108,705        | 1,467,521            |
| 105 | 24/06/2022    | TM01077 QUẦY INTRACOM VĨNH NGỌC, ĐÔNG ANH     | 1,041,860      | 93,768             | 75,847         | 1,023,939            |
| 106 | 24/06/2022    | TM01088 QUẦY RUBY CITY PHÚC LỢI               | 995,028        | 89,552             | 72,438         | 977,914              |

503-C  
 TỶ  
 H  
 NH VIÊN  
 VÀ DỊCH VỤ  
 HỒ CHÍ MINH

| STT  | Ngày chứng từ | Diễn giải                                     | Tổng tiền hàng     | Tiền chiết khấu 9% | Tiền thuế GTGT    | Tổng tiền thanh toán |
|--|---------------|---|--------------------|--------------------|-------------------|----------------------|
| 107  | 21/06/2022    | QUẦY 71 BÙI VĂN NGŨ, QUẬN 12                  | 1,504,959          | 135,447            | 109,561           | 1,479,073            |
| 108  | 21/06/2022    | QUẦY 323 ĐƯỜNG HT13, QUẬN 12                  | 2,013,106          | 181,180            | 146,554           | 1,978,480            |
| 109  | 21/06/2022    | QUẦY TRINH THI ĐÓI, Q. QUẬN 12                | 1,976,635          | 177,899            | 143,899           | 1,942,635            |
| 110  | 21/06/2022    | QUẦY 1410 TỈNH LỘ 10, QUẬN BÌNH TÂN           | 1,031,250          | 92,814             | 75,075            | 1,013,511            |
| 111  | 21/06/2022    | QUẦY 850A LÊ VĂN LƯƠNG, NHÀ BÈ                | 1,592,711          | 143,344            | 115,949           | 1,565,316            |
| 112  | 17/06/2022    | 245 TRẦN THỊ CỜ, P. THỚI AN, QUẬN 12          | 1,422,404          | 128,017            | 103,551           | 1,397,938            |
| 113  | 17/06/2022    | SỐ 323 ĐƯỜNG HT13, P. HIỆP THÀNH, QUẬN 12     | 1,264,836          | 113,835            | 92,080            | 1,243,081            |
| 114  | 17/06/2022    | SỐ 71 BÙI VĂN NGŨ, P. TÂN CHÁNH HIỆP, QUẬN 12 | 1,248,378          | 112,354            | 90,882            | 1,226,906            |
| 115  | 16/06/2022    | QUẦY 850A LÊ VĂN LƯƠNG, NHÀ BÈ                | 1,511,729          | 52,491             | 116,739           | 1,575,977            |
| 116  | 15/06/2022    | QUẦY LIÊN ÁP 2-6 VĨNH LỘC A- BÌNH CHÁNH       | 842,013            | 25,969             | 65,284            | 881,328              |
| 117  | 15/06/2022    | QUẦY 1410 TỈNH LỘ 10, QUẬN BÌNH TÂN           | 934,925            | 84,144             | 68,062            | 918,843              |
|  |               | <b>Tổng cộng</b>                              | <b>149,173,083</b> | <b>13,194,262</b>  | <b>10,878,309</b> | <b>146,857,130</b>   |
| <i>(Bảng chữ: Một trăm bốn mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi bảy nghìn, một trăm ba mươi đồng)</i> |               |   |                    |                    |                   |                      |

Hình thức thanh toán : Chuyển khoản

Chủ tài khoản : Công Ty TNHH MTV Thương Mại Và Dịch Vụ Ngọc Thơm

Số tài khoản : 0721005104420, Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Kỳ Đồng, TP. HCM

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)